

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 09 - 03 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chắt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Ngọc Hạnh và Bà Đào Thị Huệ

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 đến ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc M (tên gọi khác: V), sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú số 358/1E, khu phố 01, phường A, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay tổ 4, khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn L, sinh năm 1973 và bà Lương Thị L, sinh năm 1977; bị cáo có chồng là Nguyễn Thanh L, sinh năm 1997 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án 01: Ngày 25/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HSST); tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Ngày 12/6/2012, bị Ủy ban nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa người vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 18 tháng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Quyết định số 345/QĐ-UBND-CA).

Ngày 06/12/2019, bị Công an phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản (Quyết định số 01/QĐ-XPHC).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2022 cho đến nay “Bị cáo có mặt”.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1956 tại Bình Phước; nơi đăng ký thường trú khu phố 4, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay khu phố B, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 00/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Duy L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có chồng là Nguyễn Thanh L (đã chết) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tạm giữ từ ngày 25/9/2022 cho đến ngày 28/9/2022 thì được tại ngoại cho đến nay “Bị cáo có mặt”.

3. Nguyễn Thanh L (tên gọi khác: Cò), sinh năm 1997 tại Bình Phước; nơi đăng ký thường trú khu phố 4, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Thanh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Phạm Ngọc M, sinh năm 1998 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án 01: Ngày 24/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tại bản án số 137/2021/HSST). Ngày 04/3/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích

Tiền sự: Ngày 17/8/2021, bị Công an thành phố Đồng Xoài xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng vì có hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số 63 ngày 17/8/2021). Bị cáo chưa đóng phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân:

Năm 2014, bị Công an thành phố Đồng Xoài ra Quyết định xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (Theo Quyết định số 28 ngày 15/01/2014).

Năm 2015 bị Công an thành phố Đồng Xoài ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” (Theo Quyết định số 14 ngày 26/11/2015).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2022 cho đến nay “Bị cáo có mặt”.

Người bị hại:

Ông Phạm Hữu K, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn 7, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay tổ 5A, khu phố, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Huỳnh C, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú số 19/16 đường M, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay hẻm 662 khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “có mặt”;

Ông Đặng Văn C, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu phố S, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Người làm chứng:

Ông Đặng Ngọc T (tên gọi khác: Cò), sinh năm 1996; cư trú tại địa chỉ hẻm 662 khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 24/09/2022, Phạm Ngọc M gọi điện thoại cho mẹ chồng là Nguyễn Thị H và nói “*mẹ ơi đi kiểm tiền đi*”. Sau khi nghe vậy H biết là M rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Lúc này H điều khiển xe mô tô biển số 69N1 – xxx.xx đến phòng trọ của M tại khu phố Tân Xuân, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để chờ M đi. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, H chờ M đi đến đường L, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Khi đi ngang qua dãy nhà trọ không tên nằm trên đường L thì M nói H dừng xe lại, đứng ngoài cảnh giới và đợi M. Lúc này M một mình đi bộ vào dãy trọ với mục đích tìm kiếm tài sản để lấy trộm, khi đi đến phòng trọ số 17 của anh Phạm Hữu K, sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú thôn 7, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thì M thấy cửa chính đã đóng, cửa sổ mở, M đi lại gần chỗ cửa sổ nhìn vào bên trong phòng thấy anh K đang nằm ngủ, bên cạnh cửa sổ có để 01 điện thoại Iphone 11 Promax đang cắm sạc nên M dùng tay kéo ổ cắm điện thoại rồi lấy trộm điện thoại. Sau đó M bỏ điện thoại vào túi quần và đi bộ ra chỗ H đang đứng đợi để H chở về. Sau đó H đã chở M về nhà thuê tại khu phố B, phường, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Khi về đến nhà, M nói cho H biết là lấy trộm được chiếc điện thoại. Đồng thời phát hiện trong ốp lưng điện thoại có 550.000 đồng thì M cất giấu riêng, không nói cho H biết. Lúc này M mượn điện thoại của H gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh L, sinh năm 1995 (anh trai chồng) để nhờ L nhắn cho chồng M là Nguyễn Thanh L đi về nhà có việc gấp. Khoảng 20 phút sau L đi về thì M nói là “*Cò ơi em mới lấy được cái điện thoại*”, L hỏi “*điện thoại ở đâu*” thì M trả lời “*điện thoại em làm được*”. Sau khi nghe M nói như vậy, L đã nhận thức được chiếc điện thoại do M trộm cắp mà có được. Đồng thời M nói với L mang điện thoại đi bán, L đồng ý và đã sử dụng điện thoại của H gọi cho anh Trần Huỳnh C, sinh năm 1986, nơi ở hiện nay khu phố T, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước là chủ tiệm điện thoại “Trần C” hỏi xem anh C còn thức hay không. Sau đó L điều khiển xe mô tô biển số 69N1 - xxx.xx của H chở M đi đến tiệm điện thoại của anh C để bán chiếc điện thoại. Khi tới tiệm của anh C thì L để M ở phía ngoài còn L cầm điện thoại đi vào gặp anh C để bán điện thoại, anh C đồng ý mua chiếc điện thoại trên với giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Khi bán được điện thoại, L chở M quay về lại nhà H. Tại đây M đã đưa cho H số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) rồi cùng L đi về phòng trọ ở phường, thành phố Đồng Xoài để ngủ.

Đến chiều ngày 24/9/2022, Nguyễn Thị H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đầu thú. Ngày 25/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Ngọc M, Nguyễn Thanh L.

Tại K luận định giá tài sản số 80 ngày 28/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài K luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64 GB trị giá là 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng gold, tình trạng máy đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số: 61N – 323.25; 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu xanh đen, số sim: 0392.xxx.xxx; 01 (một) đôi dép màu trắng – đen, bên dưới có dòng chữ “MADE IN CHINA” và số “36-37”; 01 (một) bộ quần áo nữ (loại đồ bộ) có hoa văn màu hồng xen lẫn màu đen.

Ngày 29/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã quyết định xử lý vật chứng: Trả cho anh Phạm Hữu K 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64 GB.

Tại Bản cáo trạng số 16/CTr-VKS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Phạm Ngọc M và Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thành hình phạt chung.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phạm Ngọc M phải trả cho người bị hại ông Phạm Hữu K số tiền 550.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép màu trắng – đen, bên dưới có dòng chữ “MADE IN CHINA” và số “36-37”; 01 (một) bộ quần áo nữ (loại đồ bộ) có hoa văn màu hồng xen lẫn màu đen.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1208 màu xanh đen, số sim: 0392.xxx.xxx;

Giao Công an thành phố Đồng Xoài xác minh xử lý đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số: 69N1 – 323.25;

Các bị cáo Phạm Ngọc M, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thanh L tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 16/CTr-VKS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản người phạm tội ra đầu thú, biên bản định giá tài sản; K luận điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở K luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 năm 2022, lợi dụng việc ông Phạm Hữu K, sinh năm 1990, nơi đăng ký thường trú thôn 7, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước sơ hở trong việc quản lý tài sản, Phạm Ngọc M và Nguyễn Thị H đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại Iphone 11 Promax bên trong ốp lưng có 550.000 đồng khi ông K đang cắm sạc tại phòng trọ số 17 trên đường L, phường T, thành phố Đồng Xoài. Sau khi biết được Muôi lấy trộm được điện thoại Nguyễn Thanh L đã bán cho anh Trần Huỳnh C, sinh năm 1986 được số tiền 3.000.000 đồng và chia cho Hội 1.000.000 đồng, còn lại L và M tiêu xài cá nhân.

Tại K luận định giá tài sản số 80 ngày 28/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài K luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, dung lượng 64 GB trị giá là 9.000.000 đồng.

Căn cứ hành vi các bị cáo M và H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do tổng giá trị tài sản các bị cáo M và H chiếm đoạt là 9.550.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo Phạm Ngọc M và Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Nguyễn Thanh L bị truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và tình hình an ninh chính trị tại địa phương, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lấy trộm tài sản và đem tài sản chiếm đoạt trái phép đi tiêu thụ là hành vi sai trái và bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì mục đích vụ lợi, tiêu xài cá nhân mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần thiết phải có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi các bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo trong việc cá thể hóa hình phạt:

Đối với bị cáo Phạm Ngọc M: Là người nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và cũng chính bị cáo là người thực hành trong việc lấy trộm tài sản, với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.550.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Khi được bị cáo Phạm Ngọc M rủ rê bị cáo không những không can ngăn mà còn thực hành việc cảnh giới giúp sức cho bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội, do đó cũng cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L: Mặc dù không hứa hẹn trước việc tiêu thụ tài sản do bị cáo M và H phạm tội mà có, nhưng sau biết được tài sản do các bị cáo lấy trộm bị cáo vẫn đồng ý đem bán để lấy số tiền 3.000.000 đồng chia nhau với bị cáo M và H tiêu xài.

[7] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị H không có tình tiết tăng nặng; bị cáo Phạm Ngọc M, Nguyễn Thanh L phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo L và M thành khẩn khai báo, các bị cáo còn có con nhỏ; bị cáo H sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét bị cáo Nguyễn Thị H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, còn đang nuôi 02 cháu nhỏ là con của bị cáo M, bị cáo L; xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với anh Trần Huỳnh C khi mua chiếc điện thoại Iphone 11 Promax của Nguyễn Thanh L mang đến bán, anh C không biết tài sản do phạm tội mà có nên chưa đủ căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đặng Văn C khi nhận sửa chữa chiếc điện thoại mà anh Trần Huỳnh C đã mua của Nguyễn Thanh L nhưng anh C không biết tài sản do phạm tội mà có nên chưa đủ căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Phạm Ngọc M trả cho anh Phạm Hữu K số tiền 550.000 đồng.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng anh Trần Huỳnh C bỏ ra để mua chiếc điện thoại nhưng do anh C không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép màu trắng; 01 (một) bộ quần áo nữ (loại đồ bộ) đã được niêm phong trong 01 thùng giấy có chữ ký của Phạm Ngọc M và mộc dấu của Công an thành phố Đồng Xoài, do số vật chứng trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1208 màu xanh đen đã cũ của bị cáo Nguyễn Thị H, do đây là phương tiện được bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số: 69N1-xxx.xx là công cụ, phương tiện được các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 10/10/2022 Công an thành phố Đồng Xoài có quyết định ủy thác số 111 cho Công an huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau điều tra xác minh nhưng hiện nay chưa có K quả ủy thác, Công an thành phố Đồng Xoài đã tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để có căn cứ xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc M và bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản; Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài. Buộc bị cáo Phạm Ngọc M phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị H vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: : Áp dụng điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 468, Điều 579, Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Muôi trả cho người bị hại ông Phạm Hữu K số tiền 550.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép màu trắng; 01 (một) bộ quần áo nữ (loại đồ bộ) đã được niêm phong trong 01 thùng giấy có chữ ký của Phạm Ngọc M và mộc dấu của Công an thành phố Đồng Xoài.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1208 màu xanh đen đã cũ, không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0002089, quyền số 0042, ký hiệu D47/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)

Giao Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh xử lý đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu trắng, biển số: 69N1 – xxx.xx để có căn cứ xử lý theo quy định.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Ngọc M, bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Nguyễn Thanh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Phạm Ngọc M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký*)

Võ Chất